

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LÀO CAI  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HS-ST

Ngày 15-5-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Nguyên Thoại

Bà Phạm Thị Xuyên

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nhâm Đình Mạnh - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Lào Cai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại hội trường xét xử số 1 trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2020/TLST- HS ngày 13 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2020/QĐXXST- HS ngày 27 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

**Chảo A P**, tên gọi khác: không; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 16 tháng 8 năm 1985, tại Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Dao; con ông Chảo Văn M( chết năm 2005) và bà Tần Lở M, sinh năm 1955, trú tại: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai; vợ Tần Mẩn M, sinh 1987, trú tại: Vân Nam, Trung Quốc (ly hôn năm 2014); con Chảo Tả M, sinh năm 2006 và Chảo Anh H, sinh năm 2010, cùng trú tại: Thôn T, xã Phìn N, huyện B, tỉnh Lào Cai; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú- có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Đỗ Thị Lan Oanh- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai- có mặt.

**\*Người bị hại:** Anh Đàm Văn B, sinh năm 1975 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

- Chị Vàng Thị S, sinh năm 1976 - Vợ bị hại.

Địa chỉ: Tổ 04, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu- có mặt.

- Ông: Đàm Văn K, sinh năm 1954 - Bố đẻ của người bị hại.

Địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện M, thành phố Hà Nội

- Chị Đàm Thị Hồng Đ, sinh 13/03/1998 - Con đẻ của người bị hại.  
Địa chỉ: Tổ 04, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu.  
Người đại diện theo ủy của ông Đàm Văn K; cháu Đàm Thị Hồng Đ là chị Vàng Thị ( *Theo văn bản ủy quyền ngày 01/10/2019*)- có mặt  
- Cháu Đàm Ngọc G, sinh ngày 15/10/2009- Con đẻ của người bị hại  
Người đại diện hợp pháp của cháu Đàm Ngọc Giáp: Chị Vàng Thị S- là Mẹ đẻ- có mặt.

\* *Người có quyền lợi liên quan:* Anh Chảo Láo S;  
Địa chỉ: Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai- Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

\**Những người làm chứng:*  
- Chị Lý Tà M;  
Địa chỉ Thôn T, xã P, huyện B, tỉnh Lào Cai- vắng mặt.  
- Chị Trần Thị V;  
Địa chỉ: Bình Đ, Kiến X, Thái Bình- vắng mặt.  
- Bà Nguyễn Thị C;  
Địa chỉ: Tổ 03, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai- có mặt.  
Anh Đỗ Xuân C;  
Địa chỉ: Tổ 18, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai- có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 06 giờ, ngày 14/8/2019 bị cáo Chảo A P điều khiển xe mô tô BKS 24 B2-303.59, chở Lý Tà M, đi từ nhà tại thôn Tả Trang, xã Phìn Ngan, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai ra thành phố Lào Cai để làm giấy chứng minh nhân dân. Đến khoảng 07 giờ 45 phút cùng ngày, khi đang đi trên đường Thủ Dầu Một thuộc tổ 08, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, bị cáo quay mặt sang phía bên phải theo hướng đi để nhìn khu nhà kho trước đây bị cáo đã làm việc ở đó, nên bị cáo không chú ý quan sát phía trước, khi bị cáo quay lại để nhìn đường thì phát hiện anh Đàm Văn B đang đi bộ cùng chiều phía trước với khoảng cách 03m, do khoảng cách giữa xe mô tô của bị cáo điều khiển với người bị hại quá gần, nên bị cáo không kịp xử lý, không làm chủ được tay lái nên đã để xe mô tô đâm vào phía sau anh Bình làm anh B bị ngã xuống đường, còn bị cáo chỉ loạng choạng tay lái. Sau đó bị cáo dừng xe, nhìn quay lại phía sau, mặc dù thấy anh Đàm Văn B nằm bất tỉnh trên đường nhưng bị cáo đã không xuống xe để đưa anh Bình đi cấp cứu mà điều khiển xe bỏ trốn. Đến ngày 17/8/2019 bị cáo đã bị cơ quan chức năng phát hiện và truy tố. Đối với anh Đàm Văn B sau khi bị tai nạn đã được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lào Cai, đến khoảng 17h cùng ngày anh Đàm Văn B đã tử vong.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 70/2019/GĐTT-TTPY ngày 13/9/2019 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Nguyên nhân

chết của anh Đàm Văn B là do: “ *Ngừng tuần hoàn và hô hấp do vỡ xương sọ sau chấn thương sọ não kín*”.

Cáo trạng số 19/CT-VKS TPLC ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai , tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Chảo A P về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Chảo A P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo; còn về phần trách nhiệm dân sự đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền 190.000.000đ (*Một trăm chín mươi triệu đồng*); người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; khi xảy ra tai nạn người bị hại cũng có một phần lỗi. Đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo mức thấp nhất của dưới khung hình phạt liên kề là 02( hai) năm tù. Về phần trách nhiệm dân sự, đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật

Đại diện người bị hại chị Vàng Thị S : Đề nghị Hội đồng xét xử yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường số tiền 300.000.000đ( *Ba trăm triệu đồng*), bao gồm các khoản sau:

- Tiền mua chăn, chiếu để đưa ông Bình từ nhà xác về: 500.000đ
- Tiền mua đất nghĩa trang : 10.000.000đ
- Tiền thuê xe đưa tử thi ông Bình về Lai Châu: 5.000.000đ
- Tiền mua áo quan và bàn vong: 13.500.000đ
- Tiền mua giường gỗ cho anh Bình nằm: 1.500.000đ
- Tiền viện phí: 6.700.000đ
- Tiền thuê đào huyệt: 500.000đ
- Tiền hợp đồng thuê xe phục vụ tang lễ: 2.800.000đ
- Tiền thuê tắc xi làm việc với cơ quan điều tra 02 lần: 3.000.000đ
- Tiền dọn nhà xác sau khi khám nghiệm tử thi: 1.500.000đ
- Tiền đắp( xây) mộ: 4.000.000đ
- Tiền thuê phong bát làm rạp đám tang: 3.150.000đ.
- Tiền thuê bát đĩa 36 mâm: 1.800.000đ
- Tiền mua thực phẩm làm cỗ đám tang 36 mâm: 22.830.000đ
- Tiền hỗ trợ 01 lần cấp dưỡng nuôi cháu Đàm Ngọc G, sinh ngày 15/10/2009: 98 tháng x 1.490.000đ/ tháng = 146.020.000đ
- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần cho 04 người gồm: Ông Đàm Văn K, chị Vàng Thị S, cháu Đàm Thị Hồng Đ, cháu Đàm Ngọc G mỗi người 20.000.000đ = 80.000.000đ.

Chị Sen xác nhận: Bị cáo Chảo A P đã bồi thường cho gia đình số tiền: 190.000.000đ( *Một trăm chín mươi triệu đồng*). Quá trình điều tra, truy tố người

đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm số tiền còn lại là 110.000.000đ (*Một trăm mười triệu đồng*). Tuy nhiên, tại phiên tòa, người đại diện bị hại đề nghị HĐXX xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về phần trách nhiệm hình sự : Người đại diện bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi liên quan anh Chảo Lao S đề nghị HĐXX trả lại cho anh 01( một) chiếc xe mô tô BKS 24 B2-303.59 và 01( một) đăng ký xe mô tô Biển kiểm soát 24B2-303.59 do Công an tỉnh Lào Cai cấp cho anh Chảo Lao S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Chảo A P là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức pháp luật. Bản thân bị cáo đã được học Luật giao thông đường bộ và đã được cấp giấy phép lái xe hạng A1. Vào ngày 14/8/2019 bị cáo điều khiển xe mô tô trên đường Thủ Dầu Một, thuộc tổ 8, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, do không chú ý quan sát phía trước đã gây tai nạn giao thông. Hậu quả làm anh Đàm Văn B bị tử vong. Sau khi gây tai nạn bị cáo đã bỏ chạy khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm, không cứu giúp người bị nạn. Tuy nhiên, xét về nguyên nhân xảy ra tai nạn xảy ra, bị hại cũng có một phần lỗi. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chảo A P phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự . Xử phạt bị cáo Chảo A P mức án từ 02( hai) năm 06( sáu) tháng đến 02( hai) năm 09( chín) tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho anh Chảo Lao S 01( một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu ESPERO Biển kiểm soát 24B2-303.59 và 01( một) đăng ký xe mô tô Biển kiểm soát 24B2-303.59 do Công an tỉnh Lào Cai cấp cho anh Chảo Lao S.

Trả lại cho bị cáo Chảo A P 01( một) giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 100186002860 mang tên Chảo A P, do Sở giao thông vận tải cấp ngày 28/6/2018, có giá trị không thời hạn.

Về trách nhiệm dân sự : Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584; khoản 4 Điều 585; Điều 591 Bộ luật dân sự. Chấp nhận một phần yêu cầu của người đại diện hợp pháp của người bị hại chị Vàng Thị S:

Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho người đại diện hợp pháp của anh Đàm Văn B theo quy định của pháp luật.

Tuyên án phí hình sự, dân sự và quyền kháng cáo đối với bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại luật theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa, người đại diện hợp pháp của người bị hại . Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản kết luận giám định pháp y về tử thi, biên bản thu giữ phương tiện, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 06 giờ, ngày 14/8/2019 bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 24 B2-303.59, chở Lý Tả M đi từ nhà tại thôn Tả Trang, xã Phìn Ngan, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai ra thành phố Lào Cai để làm chứng minh nhân dân. Đến khoảng 07 giờ 45 phút cùng ngày, bị cáo đi đến đường Thủ Dầu Một thuộc tổ 08, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Bị cáo quay mặt sang phía bên phải theo hướng đi để nhìn khu nhà kho trước kia bị cáo đã từng làm việc, do không chú ý quan sát khi tham gia giao thông, nên khi quay lại để nhìn đường thì bị cáo phát hiện anh Đàm Văn B đang đi bộ cùng chiều phía trước cách khoảng 03 m, do không làm chủ được tay lái nên đã để xe mô tô đâm vào phía sau anh B làm anh B bị ngã xuống đường. Khi gây ra tai nạn bị cáo dừng xe, nhìn quay lại phía sau, mặc dù thấy anh Đàm Văn B nằm bất tỉnh trên đường, nhưng bị cáo đã không xuống xe để đưa anh B đi cấp cứu, đã bỏ chạy khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm, không cứu giúp người bị nạn. Hậu quả anh Đàm Văn B bị tử vong. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Chảo A P đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, đã vi phạm quy định về điều khiển giao thông đường bộ, không chú ý quan sát khi tham gia giao thông quy định tại Điều 12 Luật giao thông đường bộ và điểm c khoản 8 Điều 5 Nghị định 46/2016/ NĐ- CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ, gây thiệt hại cho tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn giao thông trên địa bàn thành phố Lào Cai. Bản thân bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo đã được học luật giao thông đường bộ và đã được cấp giấy phép lái xe hạng A1, nhưng khi gây tai nạn cho người bị hại, bị cáo đã bỏ chạy khỏi hiện trường để trốn tránh trách nhiệm, không cứu giúp người bị nạn, hậu quả làm anh Đàm Văn B bị tử vong. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt,

có ích cho xã hội, đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với quan điểm của người bào chữa cho rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tiền án, tiền sự; Sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại với số tiền 190.000.000đ (*Một trăm chín mươi triệu đồng*); người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; khi xảy ra tai nạn người bị hại cũng có một phần lỗi. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo dưới mức án của khung hình phạt 02( hai) năm tù là thấp, không đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Xét về nguyên nhân xảy ra tai nạn giao thông là do bị hại cũng có một phần lỗi: Tại kết quả khám nghiệm hiện trường, sơ đồ vụ tai nạn giao thông, bản ảnh hiện trường, ảnh chụp tại (BL 151,153,154,155) thể hiện địa điểm nơi xảy ra tai nạn thuộc đường Thủ Dầu Một, đường có hành lang dành cho người đi bộ. Theo quy định tại khoản 1 Điều 32 luật giao thông đường bộ quy định: “Người đi bộ phải đi trên vỉ hè phố, lề đường; trường hợp không có hè phố, lề đường thì người đi bộ phải đi sát mép đường”. Việc bị hại Đàm Văn B đi dưới lòng đường cách mép đường khoảng 01m đã vi phạm khoản 1 Điều 32 Luật giao thông đường bộ, điều này phù hợp với lời khai của bà Trần Thị V, bà Nguyễn Thị C, chị Lý Tả M, anh Đỗ Xuân C đã chứng kiến lại sự việc và đưa nạn nhân vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Lào Cai cấp cứu.

Xét về nhân thân : Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, hiện là lao động chính duy nhất trong gia đình, trực tiếp nuôi hai con nhỏ và mẹ già, vợ bị cáo đã bỏ đi hiện nay không xác định được nơi cư trú.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Bị cáo Chảo A P không có tình tiết tăng nặng và có 02(hai) tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 190.000.000đ (*Một trăm chín mươi triệu đồng*). Ngoài ra, bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự như: Bị hại có một phần lỗi; đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Vì vậy, HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt dưới mức án của khung hình phạt cho bị cáo là phù hợp với pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền là 300.000.000đ (*Ba trăm triệu đồng*) gồm các khoản tiền sau:

- Tiền mai táng phí:
- + Tiền mua chăn, chiếu để đưa ông Bình từ nhà xác về: 500.000đ
- + Tiền mua đất nghĩa trang : 10.000.000đ
- + Tiền thuê xe đưa tử thi ông Bình về Lai Châu: 5.000.000đ
- + Tiền mua áo quan và bàn vong: 13.500.000đ
- + Tiền mua giường gỗ cho anh Bình nằm: 1.500.000đ

- + Tiền viện phí: 6.700.000đ
- + Tiền thuê đào huyệt: 500.000đ
- + Tiền thuê tắc xi làm việc với cơ quan điều tra 02 lần: 3.000.000đ
- + Tiền hợp đồng thuê xe phục vụ tang lễ: 2.800.000đ
- + Tiền dọn nhà xác sau khi khám nghiệm tử thi: 1.500.000đ
- + Tiền đắp( xây) mộ: 4.000.000đ
- + Tiền thuê phong bát làm rạp đám tang: 3.150.000đ
- + Tiền thuê bát đĩa 36 mâm: 1.800.000đ
- + Tiền mua thực phẩm làm cỗ đám tang 36 mâm: 22.830.000đ
- Tiền cấp dưỡng 01 lần cho cháu Đàm Ngọc G, sinh ngày 15/10/2009 là 98 tháng x 1.490.000đ/ tháng = 146.020.000đ( Một trăm bốn mươi sáu triệu không trăm hai mươi ngàn đồng)
- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần cho 04 người gồm: Ông Đàm Văn K, chị Vàng Thị S, cháu Đàm Thị Hồng Đ, cháu Đàm Ngọc G mỗi người 20.000.000đ = 80.000.000đ.

Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 190.000. 000đ (Một trăm chín mươi triệu đồng). Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật.

Về phần trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử xét thấy:

Đối khoản tiền chi phí cho việc mai táng: Trong hồ sơ có đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ cần được chấp nhận. Tuy nhiên, đối với khoản tiền thuê bát đĩa 1.800.000đ và tiền mua thực phẩm làm cỗ đám tang 36 mâm là 22.830.000đ. Tổng cộng là 24.630.000đ (hai mươi tư triệu sáu trăm ba mươi ngàn đồng) là không phù hợp với pháp luật quy định, nên không được chấp nhận về khoản tiền này.

Đối với tiền viện phí: 6.700.000đ( Sáu triệu bảy trăm ngàn đồng), nhưng theo chứng từ người đại diện bị hại cung cấp thể hiện tiền viện phí là 6.374.000đ, nên cần chấp nhận số tiền viện phí 6.374.000đ( Sáu triệu ba trăm bảy mươi tư ngàn đồng) là phù hợp.

Đối với khoản tiền mua đất nghĩa trang 10.000.000đ( Mười triệu đồng), nhưng theo chứng từ người đại diện bị hại cung cấp thể hiện tiền mua đất nghĩa trang 2.300.000đ/01 mộ, nên chấp nhận tiền mua đất nghĩa trang là 2.300.000đ( Hai triệu ba trăm ngàn đồng) là phù hợp.

Đối với khoản tiền xây mộ 4.000.000đ( Bốn triệu đồng) không phù hợp với pháp luật quy định, nên không chấp nhận về khoản tiền này.

Đối với khoản tiền thuê tắc xi làm việc với cơ quan điều tra 02 lần: 3.000.000đ (Ba triệu đồng) không phù hợp nên không chấp nhận khoản tiền này.

Cụ thể các khoản tiền được chấp nhận như sau:

- Tiền chi phí cho việc mai táng gồm:

- + Tiền mua chăn, chiếu để đưa ông Bình từ nhà xác về: 500.000đ
- + Tiền thuê xe đưa tử thi ông Bình về Lai Châu: 5.000.000đ
- + Tiền thuê đào huyệt: 500.000đ
- + Tiền dọn nhà xác sau khi khám nghiệm tử thi: 1.500.000đ
- + Tiền thuê nhạc hiệu đám ma: 10.000.000đ
- + Tiền mua áo quan và bàn vong: 13.500.000đ

- + Tiền mua giường gỗ cho anh Bình nằm: 1.500.000đ
- + Tiền hợp đồng thuê xe phục vụ tang lễ: 2.800.000đ
- + Tiền mua đất nghĩa trang : 2.300.000đ
- + Tiền thuê phòng rạp+ bàn ghế làm đám tang: 3.150.000đ.

Tổng số tiền chi phí cho việc mai táng phí là: 40.750.000đ( *Bốn mươi triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*)

- Tiền viện phí: 6.374.000đ( *Sáu triệu ba trăm bảy mươi tư ngàn đồng*).

- Tiền bồi thường tổn thất về tinh thần cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Đàm Văn B gồm: ông Đàm Văn Kh, chị Vàng Thị S, cháu Đàm Thị Hồng Đ, cháu Đàm Ngọc G mỗi người 20.000.000đ = 80.000.000đ ( *Tám mươi triệu đồng*). Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp, nên cần chấp nhận.

- Tiền cấp dưỡng 01 lần cho cháu Đàm Ngọc G, sinh ngày 15/10/2009 là con đẻ của người bị hại Đàm Văn B mỗi tháng là 1.490.000đ kể từ ngày 14/8/2019 cho đến khi cháu Đàm Ngọc G đủ 18 tuổi là 98 tháng x 1.490.000đ/ tháng = 146.020.000đ( *Một trăm bốn mươi sáu triệu không trăm hai mươi ngàn đồng*). Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp, nên cần chấp nhận.

Tổng số tiền bị cáo phải bồi thường do tính mạng bị xâm phạm cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Đàm Văn B là 273.144.000đ( *Hai trăm bảy mươi ba triệu một trăm bốn mươi bốn ngàn đồng*). Tuy nhiên, người bị hại có một phần lỗi nên người bị hại cũng phải chịu 20% trong tổng số tiền 273.144.000đ ( *Hai trăm bảy mươi ba triệu một trăm bốn mươi bốn ngàn đồng*) là 54.628.800đ ( *Năm mươi tư triệu sáu trăm hai mươi tám ngàn tám trăm đồng*) là phù hợp khoản khoản 4 Điều 585 của Bộ luật dân sự. Như vậy, bị cáo Chảo A P phải có nghĩa vụ bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại sau khi trừ đi số tiền người bị hại phải chịu là: 218.515.000đ( *Hai trăm mười tám triệu năm trăm mười lăm ngàn đồng*) là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự ; khoản 1 Điều 584; khoản 4 Điều 585; Điều 591 Bộ luật dân sự.

Bị cáo Chảo A P đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 190.000.000đ( *Một trăm chín mươi triệu đồng*). Bị cáo Chảo A P phải có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho những người đại diện hợp pháp cho người bị hại số tiền là 28.515.000đ ( *Hai mươi tám triệu năm trăm mười lăm ngàn đồng*).

Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 100186002860 mang tên Chảo A P, do Sở giao thông vận tải tỉnh Lào Cai cấp ngày 28/6/2018, có giá trị không thời hạn, xét đây là giấy tờ của bị cáo, nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01( một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu ESPERO, màu đen, biển kiểm soát 24B2-303.59, số khung: E8PEHA 105264, số máy:152 FMJ105264và 01(một) đăng ký xe mô tô Biển kiểm soát 24B2-303.59 mang tên Chảo Lao Sỉ do Công an tỉnh Lào Cai cấp là tài sản của anh Chảo Láo S, anh S đã cho bị cáo mượn để làm phương tiện đi lại. Nay, anh S không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về phần tài sản nên không xem xét giải quyết. Tuy nhiên, xét thấy đây là tài sản của anh Chảo Láo S nên cần trả lại cho anh S là phù hợp.

Đối với Lý Tả M là người ngồi sau xe bị cáo điều khiển ngày 14/8/2019. Quá trình điều tra đã chứng minh việc bị cáo gây tai nạn và bỏ trốn Lý Tả M không liên quan nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại Sam Sung đã qua sử dụng của anh Đàm Văn B, xét thấy đây không phải là vật chứng của vụ án. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho gia đình người bị hại là phù hợp.

[5] Về án phí hình sự và dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự, án phí cấp dưỡng và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.**Tuyên bố bị cáo Chảo A P phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Chảo A P 02( hai) năm 06( sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

**2.***Về trách nhiệm dân sự* : Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46; Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 584; khoản 4 Điều 585; Điều 591 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Chảo A P phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Đàm Văn B là ông Đàm Văn K, chị Vàng Thị S, chị Đàm Thị Hồng Đ, cháu Đàm Ngọc G số tiền là 218.875.000đ (*Hai trăm mười tám triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*).

Xác nhận bị cáo Chảo A P đã bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 190.000.000đ( *Một trăm chín mươi triệu đồng*). Bị cáo Chảo A P phải có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho những người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền là 28.515.000đ (*Hai mươi tám triệu năm trăm mười lăm ngàn đồng*).

**3.***Về vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho anh Chảo Lao S 01( một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu ESPERO, màu đen, biển kiểm soát 24B2-303.59, số khung: E8PEHA105264, số máy:152 FMJ105264 và 01(một) đăng ký xe mô tô Biển kiểm soát 24B2-303.59 mang tên Chảo Lao S do Công an tỉnh Lào Cai cấp ngày 11/01/2018.

Trả lại cho bị cáo Chảo A P 01( một) giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 100186002860 mang tên Chảo A P, có giá trị không thời hạn, do Sở giao thông vận tải tỉnh Lào Cai cấp ngày 28/6/2018.

**4.***Về án phí*: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Chảo A P phải chịu là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm, 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng và 1.425.750đ( *Một triệu bốn trăm hai mươi lăm ngàn bảy trăm năm mươi đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về phần bồi thường.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền phải trả nêu trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

## **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

### ***Nơi nhận:***

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Công an TP. Lào Cai (1);
- Phòng hồ sơ CATPLC(1);
- Trại giam (1);
- Bị cáo (1);
- THA DS TP. Lào Cai (1)
- Người bị hại( 1);
- Người liên quan( 1);
- HS THA HS (5);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

**Nguyễn Thị Thúy Hằng**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Thúy Hằng**

